

Số: 149/2024/QĐST-HNGĐ

B, ngày 06 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 194/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị Thùy L**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp 2, xã G, huyện B, tỉnh E.

- *Bị đơn*: Anh **Trần Hữu N**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp M, xã G, huyện B, tỉnh E.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị Thùy L và anh Trần Hữu N.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Thùy L và anh Trần Hữu N thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: có 01 con chung tên Trần Gia Khánh, sinh ngày 11/12/2020.

Ghi nhận anh Trần Hữu N đồng ý để chị Trần Thị Thùy L tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trần Gia Khánh, sinh ngày 11/12/2020.

Anh Trần Hữu N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Ghi nhận anh Trần Hữu N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Trần Gia Khánh, sinh ngày 11/12/2020 thành niên ( đủ 18 tuổi).

Chị Trần Thị Thùy L trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Trần Hữu N trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.
- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.
- Về án phí:

Án phí cấp dưỡng nuôi con: anh Trần Hữu N phải chịu 150.000 đồng, nhưng chị Trần Thị Thùy L tự nguyện nộp thay cho anh Trần Hữu N số tiền này.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Trần Thị Thùy L tự nguyện chịu toàn bộ là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng cộng án phí chị L phải chịu là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị Thùy L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005621 ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh E. Như vậy, chị Trần Thị Thùy L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh E (phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- **UBND xã G** (số 27 ngày 24/6/2020);
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã Ký**

**Lê Thị Thu Hương**